**LUYỆN ĐỀ VĂN 7**

**Đề số 2:**

**I. ĐỌC HIỂU. (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:**

**CÁNH DIỀU TUỔI THƠ**

“Tuổi thơ của tôi được nâng lên từ những cánh diều. Chiều chiều, trên bãi thả, đám trẻ mục đồng chúng tôi hò hét nhau thả diều thi. Cánh diều mềm mại như cánh bướm. Chúng tôi vui sướng đến phát dại nhìn lên trời. Tiếng sáo diều vi vu trầm bổng. Sáo đơn, rồi sáo kép, sáo bè,... như gọi thấp xuống những vì sao sớm. Ban đêm, trên bãi thả diều thật không còn gì huyền ảo hơn. Có cảm giác điều đang trôi trên dải Ngân Hà. Bầu trời tự do đẹp như một thảm nhung khổng lồ. Có cái gì cứ cháy lên, cháy mãi trong tâm hồn chúng tôi. Sau này tôi mới hiểu đấy là khát vọng. Tôi đã ngửa cổ suốt một thời mới lớn để chờ đợi một nàng tiên áo xanh bay xuống từ trời và bao giờ cũng hi vọng khi tha thiết cầu xin: “Bay đi diều ơi! Bay đi!”. Cánh diều tuổi ngọc ngà bay đi, mang theo nỗi khát khao của tôi.

 *(Cánh diều tuổi thơ - Tạ Duy Anh, NXB Giáo dục Việt Nam, 2017)*

**Câu 1:** Cho biết đoạn ngữ liệu trên thuộc thể loại văn bản nào ?

1. Tuỳ bút B. Hồi kí C. Truyện D. Tản văn

**Câu 2:** Nối cột A tương ứng với cột B về đặc điểm thể loại của văn bản

|  |  |
| --- | --- |
| **A** | **B** |
| 1.Tùy bút | A. Các tác phẩm tự sự nói chung có nhân vật, cốt truyện và lời kể. |
| 2. Tản văn | B. Là ghi chép lại bằng trí nhớ những sự việc đã xảy ra đối với bản thân trong quá khứ đã để lại ấn tượng mạnh. |
| 3. Truyện | C. Là thể loại thuộc loại hình kí, trong đó tác giả ghi chép lại các sự việc được quan sát và suy ngẫm về cảnh vật, con người xung quanh. |
| 4. Hồi kí | D. Bộc lộ trực tiếp suy nghĩ, cảm xúc của người viết qua các hiện tượng, đời sống thường nhật. |

**Câu 3:** Tuổi thơ của tác giả gắn với hình ảnh nào?

1. Dòng sông B. Cánh diều C. Cánh đồng D. Cánh cò

**Câu 4:** Trong câu*“Bầu trời tự do đẹp như một thảm nhung khổng lồ”* có cụm từ *“một thảm nhung khổng lồ”* thuộc cụm từ nào sau đây?

1. Cụm danh từ B. Cụm động từ C. Cụm tính từ D. Không phải là cụm từ loại

**Câu 5:** Trong các câu sau, câu nào có chứa trạng ngữ?

1. Cánh diều mềm mại như cánh bướm
2. Tiếng sáo diều vi vu trầm bổng.
3. Chiều chiều, trên bãi thả, đám trẻ mục đồng chúng tôi hò hét nhau thả diều thi.
4. Cánh diều tuổi ngọc ngà bay đi, mang theo nỗi khát khao của tôi.

**Câu 6: Chọn từ thích hợp điền vào chỗ trống:**

Thông qua “*Cánh diều tuổi thơ”*, tác giả Tạ Duy Anh muốn nói đến …………….. sống của con người như những cánh diều bay trên bầu trời rộng lớn, thỏa sức mình, nỗ lực chiến đấu cho cuộc đời.

A. Khát vọng B. Nghị lực C. Niềm vui D. Sức mạnh

**Câu 7:** Câu *"Tôi đã ngửa cổ suốt một thời mới lớn để chờ đợi một nàng tiên xanh..."* cho thấy tâm hồn đứa trẻ như thế nào?

1. Trẻ em sẽ có tâm hồn yếu đuối.
2. Trẻ em hay dễ ảo tưởng.
3. Trẻ em thấy bản thân luôn nhỏ bé.
4. Trẻ em có tâm hồn mộng mơ.

**Câu 8:** Nhan đề văn bản nêu lên nội dung gì?

1. Nêu vấn đề cần phải giữ gìn trò chơi dân gian
2. Nêu lên ý nghĩa của cánh diều đối với tuổi thơ
3. Nêu hình ảnh xuyên suốt văn bản
4. Nêu lên ước mơ của con người lúc tuổi thơ.

**Câu 9:** Tuổi thơ của mỗi đứa trẻ thường gắn với những trò chơi thú vị? Hãy trình bày cảm nhận về một trò chơi đã gắn bó với tuổi thơ em?

**Câu 10:** Em có đồng ý với ý kiến sau không: *“Cánh diều có thể khơi dậy niềm vui*

*sướng và ước mơ của tuổi thơ”*? Hãy nêu vai trò của ước mơ trong đời sống con người.

**II. LÀM VĂN (4,0 điểm)**

Viết bài văn phân tích đặc điểm một nhân vật văn học mà em yêu thích.

**Đề số 3**

**Phần I: ĐỌC – HIỂU**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi:

**Mồ côi**

|  |  |
| --- | --- |
| *Con chim non rũ cánh**Đi tìm tổ bơ vơ**Quanh nẻo rừng hiu quạnh**Lướt mướt dưới dòng mưa.**Con chim non chiu chít**Lá động khóc tràn trề**Chao ôi buồn da diết**Chim ơi biết đâu về.**Gió lùa mưa rơi rơi**Trên nẻo đường sương lạnh**Đi về đâu em ơi**Phơi thân tần cô quạnh!* | Em sưởi trong bàn tayCho lòng băng giá ấmLìa cành lá bay bayNhư mảnh đời u thảm! Con chim non không tổTrẻ mồ côi không nhàHai đứa cùng đau khổCùng vất vưởng bê tha Rồi ngày kia rã cánhRụi chết bên đường đi…Thờ ơ con mắt lạnhNhìn chúng: “Có hề chi!”Huế, tháng 10-1937 |

**Câu 1.** Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

**A.** Thể thơ bốn chữ **B.** Thể thơ bảy chữ **C.** Thể thơ năm chữ **D.** Thể thơ lục bát

**Câu 2.** Đối tượng biểu cảm của bài thơ là gì?

**A.** Con chim non mồ côi **B.** Em bé mồ côi **C.** Con chim non và em bé **D.** Tất cả trẻ em mồ côi

**Câu 3.** Dòng nào nói đúng nhất giọng điệu chung của bài thơ *Mồ côi*?

**A.** Giọng điệu thiết tha trìu mến **B.** Giọng điệu nghiêm trang, chừng mực

**C.** Giọng điệu vui đùa, dí dỏm **D.** Giọng điệu buồn thương, phiền muộn

**Câu 4.** Từ *mồ côi* có nghĩa là gì?

**A.** Là bị mất cha và/hoặc mất mẹ từ khi còn bé dại

**B.** Là trẻ em sống trong các làng trẻ SOS, các trung tâm bảo trợ xã hội

**C.** Là trẻ em trong độ tuổi đi học nhưng không được đến trường học tập

**D.** Là trẻ em phải làm việc kiếm sống từ khi chưa đủ tuổi lao động

**Câu 5.** Khổ thơ sau đây sử dụng cách gieo vần như thế nào?

*Con chim non không****tổ***

*Trẻ mồ côi không****nhà***

*Hai đứa cùng đau****khổ***

*Cùng vất vưởng bế****tha***

**A.** Vần chân **B.** Vần lưng **C.** Vần hỗn hợp **D.** Vần liền

**Câu 6.** Từ ngữ nào sau đây là ngôn ngữ vùng miền?

**A.** Con chim non **B.** Buồn da diết **C.** Trẻ mồ côi **D.** Có hề chi

**Câu 7.** Em bé mồ côi đã làm gì khi gặp chú chim non đáng thương?

**A.** Đi tìm mẹ cho chim non **B.** Đặt chim non về tổ của mình

**C.** Mang chim non về nuôi **D.** Sưởi ấm cho chim trong tay mình

**Câu 8.** Hoàn cảnh của em bé mồ côi và chú chim non có gì giống nhau?

**A.** Cùng không nhà, không tổ **B.** Cùng vất vưởng, bê tha

**C.** Cùng đói ăn, rách mặc **D.** A và B là phương án đúng

**Câu 9.** Sau khi đọc bài thơ, em có nhận xét gì về tâm hồn, tình cảm của tác giả?

**Câu 10.** Em hãy viết khoảng 3 - 5 dòng nêu suy nghĩ của mình về vai trò của sự sẻ chia trong cuộc sống.

**Đề số 4**

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**MỘT THỨC QUÀ CỦA LÚA NON: CỐM**

Cơn gió mùa thu hạ lướt qua vùng sen trên hồ, nhuần thấm cái hương thơm của lá, như báo trước mùa về của một thức quà thanh nhã và tinh khiết. Các bạn có ngửi thấy, khi đi qua những cánh đồng xanh, mà hạt thóc nếp đầu tiên làm trĩu thân lúa còn tươi, ngửi thấy cái mùi thơm mát của bông lúa non không? Trong cái vỏ xanh kia, có một giọt sữa trắng thơm, phảng phất hương vị ngàn hoa cỏ. Dưới ánh nắng, giọt sữa dần dần đông lại, bông lúc càng ngày càng cong xuống, nặng vì cái chất quý trong sạch của Trời.

Đợi đến lúc vừa nhất, mà chỉ riêng những người chuyên môn mới định được, người ta gặt mang về. Rồi đến một loạt cách chế biến, những cách thức làm, truyền tự đời này sang đời khác, một sự bí mật trân trọng và khe khắt giữ gìn, các cô gái Vòng làm ra thứ cốm dẻo và thơm ấy. Tất nhiên là nhiều nơi cũng biết cách thức làm cốm, nhưng không có đâu làm được cốm dẻo, thơm và ngon được ở làng Vòng, gần Hà Nội. Tiếng cốm Vòng đã lan khắp tất cả ba kỳ, và đến mùa cốm, các người ở Hà Nội 36 phố phường vẫn thường ngóng trông cô hàng cốm xinh xinh, áo quần gọn ghẽ, với cái dấu hiệu đặc biệt là cái đòn gánh hai đầu cong vút lên như chiếc thuyền rồng ...

Cốm là thức quà đặc biệt riêng của đất nước, là thức dâng của những cánh đồng lúa bát ngát xanh, mang trong hương vị tất cả cái mộc mạc, giản dị và thanh khiết của đồng quê nội cỏ An Nam. Ai nghĩ đầu tiên dùng cốm để làm quà siêu tết? Không có gì hợp hơn với sự vương vít của tơ hồng, thức quà trong sạch, trung thành như các việc lễ nghi. Hồng cốm tốt đôi... Và không bao giờ có hai màu lại hòa hợp hơn nữa: màu xanh tươi của cốm như ngọc thạch quý, màu đỏ thắm của hồng như ngọc lựu già. Một thứ thanh đạm, một thứ ngọt sắc, hai vị nâng đỡ nhau để hạnh phúc được lâu bền. (Thật đáng tiếc khi chúng ta thấy những tục lệ tốt đẹp ấy mất dần, và những thức quý của đất mình thay dần bằng những thức bóng bẩy hào nháng và thô kệch bắt chước nước ngoài: những kẻ mới giàu vô học có biết đâu thưởng thức được những vẻ cao quý kín đáo và nhũn nhặn?

Cốm không phải là thức quà của người vội; ăn cốm phải ăn từng chút ít, thong thả và ngẫm nghĩ. Lúc bấy giờ ta mới thấy thu lại cả trong hương vị ấy, cái mùi thơm phức của lúa mới, của hoa cỏ dại ven bờ: trong màu xanh của cốm, cái tươi mát của lá non, và trong chất ngọt của cốm, cái dịu dàng thanh đạm của loài thảo mộc. Thêm vào cái mùi hơi ngát của lá sen già, ướp lấy từng hạt cốm một, còn giữ lại cái ấm áp của những ngày mùa hạ trên hồ. Chúng ta có thể nói rằng trời sinh lá sen để bao bọc cốm, cũng như trời sinh cốm nằm ủ trong lá sen, chúng ta thấy hiện ra từng lá cốm, sạch sẽ và tinh khiết, không có mảy may chút bụi nào. Hỡi các bà mua hàng! Chớ có thọc tay mân mê thức quà thần tiên ấy, hãy nhẹ nhàng mà nâng đỡ, chút chiu mà vuốt ve… Phải nên kính trọng cái lộc của Trời, cái khéo léo của người, và sự cố tiềm tàng và nhẫn nại của thần Lúa. Sự thưởng thức của các bà sẽ được trang nhã và đẹp đẽ hơn và cái vui cũng sẽ tươi sáng hơn nhiều lắm.

(Sách giáo khoa Ngữ văn 7 tập 1, NXB Giáo dục, 2009)

**Thực hiện các yêu cầu**:

**Câu 1: Từ gạch chân trong câu: “Sự thưởng thức của các bà sẽ được trang nhã và đẹp đẽ hơn và cái vui cũng sẽ tươi sáng hơn nhiều lắm” thuộc từ loại gì?**

A. Danh từ B. Động từ C. Tínhtừ D. Phó từ

**Câu 2: Câu văn “Trong cái vỏ xanh kia, có một giọt sữa trắng thơm, phảng phất hương vị ngàn hoa cỏ” có mấy trạng ngữ ?**

A. 1 B. 2 C. 3 D.4

**Câu 3. Em hãy cho biết nét đặc trưng về ngôn ngữ trong văn bản trên**

A. Giọng văn tinh tế, nhẹ nhàng mà sâu sắc

B. Sử dụng nhiều biện pháp tu từ gợi cảm

C. Lập luận chặt chẽ, dẫn chứng sinh động

D. Ngôn ngữ kể chuyện tự nhiên, hấp dẫn

**Câu 4.Văn bản trên sử dụng yếu tố biểu đạt nào?**

A. Kết hợp giữa chất tự sự, trữ tình, nghị luận

A. Kết hợp giữa chất tự sự, trữ tình, thuyết minh

C. Kết hợp giữa chất tự sự, trữ tình, miêu tả

D. Kết hợp giữa chất tự sự, miêu tả, nghị luận

**Câu 5:** Đoạn văn cuối trong văn bản thể hiện chủ đề gì?

AKể về nguồn gốc của cốm

1. Miêu tả cách làm cốm
2. Ca ngợi giá trị của cốm
3. Bàn về cách thưởng thức cốm

**Câu 6. Câu văn nào nói về cách thưởng thức cốm?**

A. Cốm không phải là thức quà của người vội; ăn cốm phải ăn từng chút ít, thong thả và ngẫm nghĩ.

B. Cốm là thức quà đặc biệt riêng của đất nước, là thức dâng của những cánh đồng lúa bát ngát…

C. Đợi đến lúc vừa nhất, mà chỉ riêng những người chuyên môn mới định được, người ta gặt mang về

D. Trong cái vỏ xanh kia, có một giọt sữa trắng thơm, phảng phất hương vị ngàn hoa cỏ.

**Câu 7. Trong câu “Hồng cốm tốt đôi” từ “hồng” chỉ sự vật gì?**

A. Quả hồng B. Tơ hồng C. Giấy hồng D. Hoa hồng

**Câu 8: Cho biết công dụng của dấu chấm lửng trong phần trích sau: “Hỡi các bà mua hàng! Chớ có thọc tay mân mê thức quà thần tiên ấy, hãy nhẹ nhàng mà nâng đỡ, chút chiu mà vuốt ve…”**

1. Biểu thị lời nói bị lược bớt
2. Mô phỏng âm thanh kéo dài
3. Biểu đạt ý còn nhiều sự vật, hiện tượng chưa liệt kê hết
4. Thể hiện chỗ lời nói bỏ dở hay ngập ngừng, ngắt quãng

**Câu 9:** Từ văn bản trên, em rút ra bài học gì cho bản thân?

**Câu 10:** Em có đồng ý với ý kiến của tác giả: **“**Cốm không phải là thức quà của người vội; ăn cốm phải ăn từng chút ít, thong thả và ngẫm nghĩ**”** không? Vì sao?

**II. LÀM VĂN (4,0 điểm)**

Em hãy viết bài văn phân tích đặc điểm một nhân vật văn học mà em có ấn tượng sâu sắc.

**Đề số 5:**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau và trả lời câu hỏi bằng cách khoanh tròn vào chữ cái đứng trước câu trả lời đúng?**

**CHIẾC ĐÈN ÔNG SAO**

*Thằng Tùng ôm khư khư chồng báo trước ngực. Nó len lỏi đi dọc đường Hàng Mã rồi xuôi theo phố Lương Văn Can. Đèn điện sáng trưng. Một thế giới của tuổi thơ ở đây. Đủ các loại đồ chơi. Những chiếc đèn lồng, đèn ông sao treo kín lối đi, xếp đầy trong thùng giấy, tràn cả xuống lòng đường.*

*Dòng người, dòng xe đi mua sắm quà trung thu rất đông. Thằng Tùng thẫn thờ nhìn. Có cậu bé, cô bé cũng chỉ trạc tuổi nó ngồi trên những chiếc xe máy đắt tiền bắt bố mẹ đi hết cửa hàng này sang cửa hiệu nọ để chọn mua đồ chơi. Những thứ đồ chơi cao cấp giá hàng trăm, hàng triệu đồng mà chúng vẫn chê khiến bố mẹ chúng phải chạy xe lòng vòng mãi.*

*Nhìn những chiếc đèn ông sao bày la liệt bên đường, thằng Tùng chỉ ước ao có được một chiếc. Nó và em Bi sẽ chơi chung. Nhất định nó sẽ nhường cho cu Bi cầm lâu hơn...*

*Chợt nhớ tới chồng báo còn nặng trên tay, thằng Tùng vội cất tiếng rao. Giọng nó đã khản đặc:*

*- Ai... báo... đây...! Báo công an, báo pháp luật, báo an ninh thủ đô... một vụ... giết... người... hai vụ... cướp... hiếp... đây...*

*Không ai gọi mua báo. Thằng Tùng thấy lo lắng. Báo không bán hết phải trả lại đại lý thì sẽ bị khấu trừ vào số tiền những tờ đã bán được, lời lãi chả còn là bao. "Nhưng thôi... - Nó nghĩ - ... cũng vẫn đủ tiền ăn một ngày của hai anh em nó". Mẹ nó đang ốm mệt không gánh hàng rong vào phố được, chỉ loanh quanh ở cái chợ ngoài bãi sông quét dọn, rửa bát thuê. Chắc giờ này trong gian nhà nhỏ ở chân đê mẹ và cu Bi đang mong nó về. Nó lại định cất tiếng rao thì có người gọi:*

*- Ê... báo! Còn "Mua và bán" không?*

*Một bà chủ cửa hiệu bên đường vẫy nó. Thằng Tùng mừng quýnh:*

*- Dạ! Còn... còn ạ!*

*Thằng Tùng rút tờ "Mua và bán" đưa cho bà chủ cửa hiệu. Nhận tiền xong nó vừa định bước đi thì bà ta lại bảo:*

*- Khênh giúp cái thùng đèn ông sao kia vào trong nhà! Hết khách rồi...*

*- Vâng ạ!*

*Thằng Tùng đáp và đặt tập báo xuống bậc cửa. Vừa bám vào cái thùng các-tông định cùng bà chủ hiệu đẩy lên nhà thì nó vội kêu lên:*

*- Khoan đã bà ơi! Có một chiếc đèn ông sao bị rơi ra ngoài, kéo thùng qua thì hỏng mất.*

*- Rơi đâu mà rơi! Cái thằng oắt con lúc nãy bố mẹ mua cho rồi lại chê đập bẹp vứt đi đấy...*

*- Bà cho cháu nhé!*

*- Mày lấy thì lấy đi! Nó bị bẹp mất một cánh rồi!*

*Thằng Tùng sung sướng chộp lấy chiếc đèn ông sao đang nằm lăn lóc dưới đất. Nó cẩn thận đặt chiếc đèn lên trên chồng báo rồi giúp bà chủ hiệu đưa thùng hàng vào nhà.*

*Cầm chiếc đèn ông sao bị bẹp một cánh trên tay thằng Tùng cứ ngắm nghía mãi. Nó tính sẽ lấy một chiếc que lùa vào bên trong chiếc đèn nắn cho cái cánh bị bẹp phồng lên như cũ. Thế là tết trung thu này hai anh em nó sẽ có một cái đèn ông sao rồi. Thằng Tùng thấy lòng mình lâng lâng. Cu Bi giờ này chắc cũng đã ngủ. Thằng Tùng chợt nảy ra một ý nghĩ. Nó sẽ giấu thật kỹ chiếc đèn ông sao, chờ đến đúng đêm trung thu mới lấy ra, chắc chắn cu Bi sẽ bị bất ngờ và thích thú lắm.*

*Thằng Tùng về đến nhà thì trăng đã lên cao. Ánh trăng mùa thu lấp loá trên sóng nước sông Hồng...*

(Theo truyện ngắn [Trọng Bảo](http://vandanviet.com/2014/07/trong-bao.html))

**Câu 1.** Ai là người kể chuyện?

A. Thằng Tùng

B. Cu Bi

C. Một người khác không xuất hiện trong truyện

D. Bà chủ cửa hiệu

**Câu 2**. Đâu là thành phần vị ngữ trong câu *“Dòng người, dòng xe đi mua sắm quà trung thu rất đông”?*

A. Dòng xe đi mua sắm quà trung thu rất đông

B. Đi mua sắm quà trung thu rất đông

C. Mua sắm quà trung thu rất đông

D. Quà trung thu rất đông

**Câu 3**. Biện pháp tu từ nào đã được sử dụng trong câu *“Những chiếc đèn lồng, đèn ông sao treo kín lối đi, xếp đầy trong thùng giấy, tràn cả xuống lòng đường. .”?*

A. So sánh B. Nhân hóa C. Điệp ngữ D. Nói quá

**Câu 4**. Chủ đề của truyện là gì?

 A. Lòng dũng cảm

B. Tinh thần lạc quan

 C. Tinh thần đoàn kết

D. Lòng yêu thương con người

**Câu 5**. Vì sao *Thằng Tùng lại có cảm giác "sung sướng chộp lấy chiếc đèn ông sao đang nằm lăn lóc dưới đất*"?

A. Vì Tùng sẽ có đồ chơi trong tết trung thu.

B. Vì Tùng nghĩ mình sẽ sửa lại chiếc đèn đó để bán.

C. Vì tết trung thu này Tùng sẽ có đèn ông sao để cùng chơi với cu Bi.

D. Vì Tùng đã bán được thêm một tờ báo.

**Câu 6**. Từ “*thẫn thờ*” trong câu *“Thằng Tùng thẫn thờ nhìn.”* miêu tả tâm trạng như thế nào?

A. Ngẩn ngơ, mất hết vẻ linh hoạt

B. Buồn, không chú ý việc chi cả

C. Buồn, nghĩ về hoàn cảnh nghèo khó của mình

D. Bâng khuâng, ngơ ngác.

**Câu 7.** Trong câu:*" Hết khách rồi..."* dấu chấm lửng có tác dụng gì?

A. **Biểu thị lời trích dẫn bị lược bớt**

B. **Thể hiện chỗ lời nói bỏ dở, hay ngập ngừng, ngắt quãn**

C. **Làm giãn nhịp điệu câu văn, chuẩn bị cho sự xuất hiện của một từ ngữ biểu thị nội dung bất ngờ hay hài hước, châm biếm.**

D. **Tỏ ý còn nhiều sự vật, hiện tượng tương tự chưa liệt kê hết**

**Câu 8**. Câu chuyện xảy ra vào mùa nào trong năm?

A. Mùa thu B. Mùa hạ C. Mùa xuân D. Mùa đông

**Câu 9**. Nếu em là nhân vật thằng Tùng trong câu chuyện, em hành động như thế nào khi được bà chủ cho chiếc đèn ông sao hỏng? Vì sao em lại làm như vậy?

**Câu 10**. Ghi lại một cách ngắn gọn tâm trạng của em sau khi làm được một việc tốt. (khoảng 4-5 câu).

**Đề số 6:**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

#### THỎ VÀ RÙA

Ngày xưa, thỏ lúc nào cũng cười mũi con rùa về sự chậm chạp. Nhưng rùa thì dằn lòng trước sự khoe khoang của thỏ.Một hôm, trước đông đủ bá thú, rùa thách thỏ chạy thi. Thỏ trả lời:

* Ðừng có đùa dai! Bạn không biết là tôi có thể chạy cả chục vòng quanh bạn hay sao.

Rùa mỉm cười:

* Không cần nhiều lời. Muốn biết ai nhanh thì cứ việc thi.

Thế là trường đua được vạch ra. Con cáo làm trọng tài. Nó hú ba tiếng là cuộc thi bắt đầu.Thoắt một cái, con thỏ đã biến mất. Con rùa cứ chậm chạp bước theo. Các thú khác ở dọc đường cổ võ.Một lúc sau, thỏ đứng lại đợi rùa, nhân tiện diễu chơi cho bõ ghét. Ðợi một lúc mà rùa vẫn chưa tới. Thỏ vừa thiêm thiếp vừa lẩm bẩm:

* Ta cứ chợp mắt một tí trên bãi cỏ này. Khi trời mát xuống ta sẽ chạy tiếp cũng chẳng muộn gì!Thế rồi nó dạng chân, duỗi tay, nhắm mắt ngủ ngon lành. Một lúc sau, con rùa ì ạch bò tới.Nó bỏ qua chỗ con thỏ đang ngủ say, rồi đến được mức cuối. Tiếng reo hò náo nhiệt.Lúc đó, con thỏ vừa mở mắt. Biết mình thua cuộc, thỏ xấu hổ trốn vào rừng.

 (<https://sites.google.com/site/158truyenngungonaesop/131---150>)

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1**. Truyện “*Thỏ và rùa”* thuộc thể loại nào?

A. Truyện cổ tích. B. Truyện đồng thoại. C. Truyền thuyết. D.Ngụ ngôn.

**Câu 2**. Câu chuyện trong tác phẩm được kể bằng lời của ai?

A. Lời của nhân vật Thỏ. B. Lời của người kể chuyện.

C. Lời của nhân vật Rùa. C. Lời của nhân vật cáo.

**Câu 3.** Truyện “*Thỏ và rùa” kể theo ngôi thứ mấy*?

A. Ngôi kể thứ nhất.

B. Ngôi kể thứ hai.

C. Ngôi kể thứ ba.

D. Ngôi kể thứ tư.

**Câu 4**. Nhận xét nào sau đây đúng với truyện *Thỏ và Rùa*?

A. Giải thích nguyên nhân của sự chủ quan, kiêu ngạo.

B. Ca ngợi tình cảm cộng đồng bền chặt, sự chăm chỉ, nỗ lực.

C. Bài học về cách nhìn sự việc, cách ứng xử của con người.

D. Giải thích nguyên nhân sự chăm chỉ và tự tin của rùa.

**Câu 5**. Truyện xoay quanh sự việc nào?

A. Thỏ và rùa thách nhau chạy thi.

B. Thỏ khinh thường rùa chậm chạp.

C. Rùa cần mẫn chăm chỉ nỗ lực thi chạy.

D. Cuộc thi chạy giữa thỏ và rùa.

**Câu 6**. Hành động của thỏ trong tác phẩm thể hiện tính cách gì?

A**.** Kiêu ngạo, chủ quan.

 B. Khinh thường, nhanh nhẹn.

 C. Chủ quan, chậm chạp.

 D. Tự tin, nhanh nhẹn.

**Câu 7**. Xác định nghĩa của phó từ “đã, đang, vẫn, cứ” trong văn bản?

A. Chỉ thời gian, sự tiếp diễn.

B. Chỉ không gian, sự tiếp diễn.

C. Chỉ thời gian, sự phủ định.

D. Chỉ thời gian, kết quả.

**Câu 8**. “Ngày xưa, một hôm, một lúc sau, lúc đó” là thành phần trạng ngữ bổ sung ý nghĩa gì?

 A. Trạng ngữ chỉ thời gian, cách thức trong truyện.

 B. Trạng ngữ chỉ thời gian, không gian trong truyện.

 C. Trạng ngữ chỉ nơi chốn, cách thức trong truyện.

 D. Trạng ngữ chỉ thời gian, nguyên nhân trong truyện.

**Câu 9**. Thông điệp cuộc sống mà văn bản gợi cho em là gì?(9)

**Câu 10**. Có bạn cho rằng: bài học vẫn không có gì thay đổi, nếu thay hai nhân vật thỏ và rùa trong truyện bằng hai nhân vật đều là thỏ hoặc hai nhân vật đều là rùa chạy thi với nhau; và vì một lí do nào đó, con vật tưởng là yếu hơn, chậm hơn đã giành chiến thắng. Em có đồng ý như vậy không? Vì sao?(10)

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Em hãy viết bài văn trình bày cảm xúc về một sự việc đáng nhớ mà em đã trải qua.

**Đề số 7:**

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn thơ sau .**

 *“…Anh đội viên thức dậy
Thấy trời khuya lắm rồi
Mà sao Bác vẫn ngồi
Đêm nay Bác không ngủ.

Lặng yên bên bếp lửa
Vẻ mặt Bác trầm ngâm
Ngoài trời mưa lâm thâm
Mái lều tranh xơ xác.

Anh đội viên nhìn Bác
Càng nhìn lại càng thương
Người Cha mái tóc bạc
Đốt lửa cho anh nằm.”[…]*

 *(Trích bài thơ “****Đêm nay Bác không ngủ****” – Minh Huệ)*

**Trả lời từ câu 1 đến câu 8 bằng cách khoanh tròn vào đáp án đúng nhất**

**Câu 1.** Văn bản trên được viết theo thể thơ nào ?

1. Thể thơ tự do
2. **Thể thơ năm chữ**
3. Thể thơ sáu chữ
4. Thể thơ bảy chữ

**Câu 2.**  Xác định phương thức biểu đạt chính trong đoạn thơ trên?

1. **Biểu cảm**
2. Nghị luận
3. Miêu tả
4. Tự sự

**Câu 3.** Trong khổ thơ sau có mấy từ láy :

 “Lặng yên bên bếp lửa
Vẻ mặt Bác trầm ngâm
Ngoài trời mưa lâm thâm
Mái lều tranh xơ xác”.

1. 1
2. 2
3. **3**
4. 4

**Câu 4**. Tâm trạng của anh đội viên biểu hiện như thế nào trong đoạn thơ trên?

1. Ngạc nhiên, lo lắng
2. Ngạc nhiên, ái ngại
3. **Ngạc nhiên, thương cảm.**
4. Hốt hoảng, bồi hồi.

**Câu 5.** Nghĩa của từ “ trầm ngâm ” được hiểu như thế nào?

#####  A. Có dáng vẻ đang suy nghĩ, nghiền ngẫm điều gì

 B. Ngồi lặng yên, suy nghĩ.

 C. Ngồi lặng lẽ, không cử động.

 D. Ngồi im, buồn rầu.

**Câu 6.**  Thêm trạng ngữ phù hợp cho câu sau : ***Anh đội viên thức dậy.***

 A. Rất sớm

 **B. Nửa đêm**

 C. Rất khuya

 D. Đang đêm

**Câu 7.** Nội dung chính của đoạn thơ trên là gì ?

 A. Tâm trạng của anh đội viên trong lần đầu thức giấc.

 B. Tình cảm của Bác dành cho đất nước, dân tộc.

 **C. Hình ảnh của Bác và tâm trạng của anh đội viên trong lần đầu thức giấc.**

 D. Tình cảm của anh đội viên dành cho Bác.

**Câu 8.** Hình ảnh “ Người Cha” trong câu thơ “ Người Cha mái tóc bạc” được hiểu như thế nào ?

1. **Là Bác Hồ, Bác được ví như người cha yêu thương chăm sóc che chở cho các anh đội viên.**
2. Là người trực tiếp cung cấp tinh trùng trong quá trình thụ tinh nhằm tạo ra một cơ thể mới qua quá trình mang thai và [sinh nở](https://vi.wikipedia.org/wiki/Sinh_s%E1%BA%A3n) của người mẹ.
3. Là người đàn ông có con, trong quan hệ với con.
4. Là người đàn ông đã lớn tuổi.

**Trả lời câu hỏi:**

**Câu 9.**  Em có suy nghĩ gì về hình ảnh của Bác trong đoạn thơ trên?

**Câu 10.** Qua đoạn thơ trên,em sẽ làm gì để thể hiện lòng kính yêu đối với Bác?

**PHẦN II. TẠO LẬP VĂN BẢN (4.0 điểm)**

Viết bài văn biểu cảm về một thầy, cô giáo mà em yêu quý.

**Đề số 8**

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

**ĐÔI TAI CỦA TÂM HỒN**

      (1) Một cô bé vừa gầy vừa thấp bị thầy giáo loại ra khỏi dàn đồng ca. (2) Cũng chỉ tại cô bé ấy lúc nào cũng chỉ mặc mỗi một bộ quần áo vừa bẩn vừa cũ, lại rộng nữa.

      (3) Cô bé buồn tủi khóc một mình trong công viên. (4) Cô bé nghĩ : “ (5) Tại sao mình lại không được hát ? (6) Chẳng lẽ mình hát tồi đến thế sao ?”. (7) Cô bé nghĩ mãi rồi cô cất giọng hát khe khẽ. (8) Cô bé cứ hát hết bài này đến bài khác cho đến khi mệt lả mới thôi.

      “(9) hát hay quá!”. (10) Một giọng nói vang lên : “(11) Cảm ơn cháu, cháu gái bé nhỏ, cháu đã cho ta cả một buổi chiều thật vui vẻ”. (12) Cô bé ngẩn người. (13) Người vừa khen cô bé là một ông cụ tóc bạc trắng. (14) Ông cụ nói xong liền đứng dậy và chậm rãi bước đi.

      (15) Hôm sau, khi cô bé đến công viên đã thấy cụ già ngồi ở chiếc ghế đá hôm trước, khuôn mặt hiền từ mỉm cười chào cô bé. (16) Cô bé lại hát, cụ già vẫn chăm chú lắng nghe. (17) Cụ vỗ tay nói lớn : “(18) Cảm ơn cháu, cháu gái bé nhỏ của ta, cháu hát hay quá !”. (19) Nói xong cụ già lại chậm rãi một mình bước đi.

     (20) Cứ như vậy nhiều năm trôi qua, cô bé giờ đây đã trở thành một ca sĩ nổi tiếng. (21) Cô gái vẫn không quên cụ già ngồi tựa lưng vào thành ghế đá trong công viên nghe cô hát. (22) Một buổi chiều mùa đông, cô đến công viên tìm cụ nhưng ở đó chỉ còn lại chiếc ghế đá trống không.

      “(23) Cụ già ấy đã qua đời rồi. (24) Cụ ấy điếc đã hơn 20 năm nay.” — (25) Một người trong công viên nói với cô. (26) Cô gái sững người. (27) Một cụ già ngày ngày vẫn chăm chú lắng nghe và khen cô hát lại là một người không có khả năng nghe?

 (https://truyencotich.vn/qua-tang-cuoc-song)

**Câu 1**. Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là:

A. Biểu cảm B. Miêu tả C. Tự sự D. Nghị luận

**Câu 2**. Chủ đề của văn bản trên là:

A. Lối sống sẻ chia, giàu tình thương yêu.

B. Lòng biết ơn

C. Đức tính trung thực

D. Lòng hiếu thảo

**Câu 3.** Câu chuyện trong tác phẩm là lời kể của ai?

A. Cô bé

B. Người kể chuyện giấu mặt

C. Ông cụ

D. Người thầy giáo

**Câu 4**. Vì sao cô bé buồn tủi khóc một mình trong công viên ?

A. Vì cô không có quần áo đẹp.

B. Vì cô không có ai chơi cùng.

C. Vì cô bé bị thầy giáo loại ra khỏi dàn đồng ca.

D. Vì cô bé bị mẹ mắng

**Câu 5.** Cuối cùng trong công viên cô bé đã làm gì ?

A. Suy nghĩ xem tại sao mình không được hát trong dàn đồng ca.

B. Đi chơi với bạn

C. Ngồi trò chuyện với cụ già.

D. Cất giọng hát khe khẽ hết bài này đến bài khác cho đến khi mệt lả.

**Câu 6.** Tình tiết bất ngờ gây xúc động nhất trong câu chuyện là gì ?

A. Cụ già vẫn lắng nghe và động viên cô hát lại là một người bị điếc, không có khả năng nghe.

B. Cụ già đã qua đời.

C. Cô bé không được gặp lại ông cụ nữa

D. Cô bé đã trở thành một ca sĩ nổi tiếng.

**Câu 7.**Nhận xét nào đúng nhất để nói về cụ già trong câu chuyện ?

A. Là một người kiên nhẫn.

B. Là một con người hiền hậu.

C. Là một con người nhân hậu, luôn biết quan tâm, chia sẻ, động viên người khác.

D. Là một người trung thực, nhân hậu.

**Câu 8**. Cụm từ *một buổi chiều mùa đông* trong câu văn (22) là thành phần mở rộng trạng ngữ bởi?

A. Vị ngữ

B. Cụm danh từ

C. Cụm động từ

D.Cụm tính từ

# Câu 9. Theo em, vì sao câu chuyện có tên là “Đôi tai của tâm hồn”?

**Câu 10**. Thông điệp mà em tâm đắc nhất sau khi đọc văn bản trên là gì?

**II. VIẾT (4,0 điểm)**

Hãy viết bài văn trình bày cảm xúc về người mẹ kính yêu của em.

**Đề số 9**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**CÂU CHUYỆN BÓ ĐŨA**

*Ngày xưa, ở một gia đình kia, có hai anh em. Lúc nhỏ, anh em rất hòa thuận. Khi lớn lên, anh có vợ, em có chồng, tuy mỗi người một nhà nhưng vẫn hay va chạm.*

*Thấy các con không yêu thương nhau, người cha rất buồn phiền. Một hôm, ông đặt một bó đũa và một túi tiền trên bàn, rồi gọi các con, cả trai, gái, dâu, rể lại và bảo:*

*- Ai bẻ gãy được bó đũa này thì cha thưởng túi tiền.*

*Bốn người con lần lượt bẻ bó đũa. Ai cũng cố hết sức mà không sao bẻ gãy được. Người cha bèn cởi bó đũa ra, rồi thong thả bẻ gãy từng chiếc một cách dễ dàng.*

*Thấy vậy, bốn người con cùng nói:*

*- Thưa cha, lấy từng chiếc mà bẻ thì có khó gì!*

*Người cha liền bảo:*

*- Đúng. Như thế là các con đều thấy rằng chia lẻ ra thì yếu, hợp lại thì mạnh. Vậy các con phải biết yêu thương, đùm bọc lẫn nhau. Có đoàn kết thì mới có sức mạnh.*

(Theo **Ngụ ngôn Việt Nam**)

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1**.*Câu chuyện bó đũa* thuộc thể loại nào?

A. Truyện truyền thuyết B. Truyện cổ tích

C. Truyện ngụ ngôn D. Truyện cười

**Câu 2**. Câu chuyện được kể bằng lời của ai?

A. Lời của người cha B. Lời của người kể chuyện

C. Lời của người em gái D. Lời của người anh cả

**Câu 3.**Thấy anh em không yêu thương nhau, người cha có thái độ ra sao?

A. Khóc thương B. Tức giận

C. Thờ ơ D. Buồn phiền

**Câu 4.**Tại sao bốn người con không ai bẻ gãy được bó đũa?

1. Họ chưa dùng hết sức để bẻ
2. Không ai muốn bẻ cả
3. Cầm cả bó đũa mà bẻ
4. Bó đũa được làm bằng kim loại

**Câu 5**.Người cha đã làm gì để răn dạy các con?

A. Cho thừa hưởng cả gia tài B. Lấy ví dụ về bó đũa

C. Trách phạt D. Giảng giải đạo lý của cha ông

**Câu 6**. Các trạng ngữ trong câu: “*Ngày xưa, ở một gia đình kia, có hai anh em”* bổ sung ý nghĩa gì?

Top of Form

A. Thời gian, nơi chốn B. Thời gian, phương tiện

C. Thời gian, cách thức D. Thời gian, mục đích

**Câu 7**. Từ “*đoàn kết*” trái nghĩa với từ nào?

A. Đùm bọc B. Chia rẽ

C. Yêu thương D.Giúp đỡ

**Câu 8.**Nhận xét nào sau đây đúng với *Câu chuyện bó đũa*?

1. Ca ngợi tình cảm cộng đồng bền chặt.
2. Ca ngợi tình cảm anh, em đoàn kết, thương yêu nhau.
3. Giải thích các bước bẻ đũa.
4. Giải thích các hiện tượng thiên nhiên.

**Câu 9**. Qua câu chuyện trên, rút ra bài học mà em tâm đắc nhất.

**Câu 10**. Cách dạy con của người cha có gì đặc biệt.

**II. LÀM VĂN (4.0 điểm)**

Cảm nghĩ về người thân.

**Đề số 10:**

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc văn bản sau:**

**CHIẾC BÌNH NỨT**

*“Một người gùi nước ở Ấn Độ có hai cái bình gốm lớn, mỗi cái được cột vào đầu một đòn gánh để anh ta gánh về nhà. Một trong hai cái bình còn rất tốt và không bị rò rỉ chỗ nào cả. Cái còn lại có một vết nứt nên sau quãng đường dài đi bộ về nhà, nước bên trong chỉ còn lại có một nửa.*

*Suốt hai năm trời anh ta vẫn sử dụng hai cái bình gùi nước đó, mặc dù lượng nước mà anh ta mang về nhà không còn nguyên vẹn. Và lẽ dĩ nhiên, cái bình tốt tỏ vẻ hãnh diện về sự hoàn hảo của mình, trong khi cái bình nứt vô cùng xấu hổ và có cảm giác thất bại.*

*Một ngày nọ, bên dòng suối, cái bình nứt đã thưa chuyện với người gùi nước: "Tôi rất xấu hổ về bản thân và muốn nói lời xin lỗi ông. Suốt hai năm qua, do vết nứt của tôi mà nước đã bị rò rỉ trên đường về nhà, ông đã làm việc chăm chỉ nhưng kết quả mang lại cho ông đã không hoàn toàn như ông mong đợi".*

*Người gùi nước nói với cái bình nứt: "Khi chúng ta trên đường về nhà, ta muốn ngươi chú ý đến những bông hoa tươi đẹp mọc bên vệ đường".*

*Quả thật, cái bình nứt đã nhìn thấy những bông hoa tươi đẹp dưới ánh nắng mặt trời ấm áp trên đường về nhà và điều này khuyến khích được nó đôi chút. Nhưng khi đến cuối đường mòn, nó vẫn cảm thấy rất tệ bởi nước đã chảy ra rất nhiều, một lần nữa nó lại xin lỗi người gùi nước.*

*Người gùi nước liền nói: "Ngươi có thấy rằng những bông hoa kia chỉ nở một bên vệ đường, chỉ phía bên ngươi không? Thật ra, ta đã biết về vết nứt của ngươi, ta đã gieo một số hạt hoa ở vệ đường phía bên ngươi, và mỗi ngày khi ta gùi nước về nhà, ta đã tưới chúng bằng nước từ chỗ rò rỉ của ngươi. Hai năm qua, ta có thể hái những bông hoa tươi tắn ấy về nhà. Không có vết nứt của ngươi, ta đã không có những bông hoa để làm đẹp cho ngôi nhà của mình".*

 (*Nguồn Internet. https://www.songhaysongdep.com*)

**Lựa chọn đáp án đúng nhất (từ câu 1 đến câu 8):**

**Câu 1 (0.5 điểm)** Truyện *Chiếc bình nứt* được kể theo ngôi nào?

A. Ngôi thứ nhất B. Ngôi thứ hai

C. Ngôi thứ ba D. Không có ngôi kể

**Câu 2 (0.5 điểm)** Truyện *Chiếc bình nứt* được kể bằng lời kể của ai?

A. Lời của cái bình nứt B. Lời của cái bình lành

C. Lời của người gánh nước D. Lời của người dẫn chuyện

**Câu 3 (0.5 điểm)** Trong các từ sau, từ nào là phó từ?

A. đã B. cho C. và D. nhưng

**Câu 4 (0.5 điểm)**  Thông điệp mà văn bản trên muốn gửi đến người đọc là gì?

A. Kể chuyện về chiếc bình nứt và những bông hoa.

B. Câu chuyện về chiếc bình nứt và bác nông dân.

C. Bài học về sự bao dung của ông chủ với chiếc bình nứt.

D. Bài học về cách ứng xử của con người trong cuộc sống.

**Câu 5 (0.5 điểm)** Trong câu chuyện trên, chi tiết “vết nứt trên chiếc bình” có ý nghĩa gì?

A. Những hạn chế, khiếm khuyết trong mỗi con người.

B. Sự cẩu thả, không nghiêm túc trong công việc.

C. Những điều xấu xa, không tốt đẹp trong cuộc sống.

D. Những điều sai trái, thiếu xót trong cuộc sống.

**Câu 6 (0.5 điểm)** Tại sao người nông dân không vứt chiếc bình nứt đi?

A. Vì chiếc bình là kỉ vật quý giá của người nông dân.

B. Vì người nông dân biết nhận ra giá trị của chiếc bình nứt.

C. Vì chiếc bình nứt đã xin lỗi người nông dân.

D. Vì người nông dân chưa có chiếc bình khác để thay thế.

**Câu 7 (0.5 điểm)** Từ “hoàn hảo” trong câu: “*Và lẽ dĩ nhiên, cái bình tốt tỏ vẻ hãnh diện về sự hoàn hảo của mình, trong khi cái bình nứt vô cùng xấu hổ và có cảm giác thất bại”* có nghĩa là gì?

A. Trọn vẹn, tốt đẹp hoàn toàn.

B. Tốt đẹp, không có sai sót.

C. Không có khuyết điểm.

D. Tự hào quá mức về bản thân.

**Câu 8 (0.5 điểm)** Cách ứng xử của người nông dân cho ta thấy ông là người như thế nào?

A. Là người bao dung, nhân hậu, sâu sắc.

B. Là người tiết kiệm trong cuộc sống.

C. Là người cần cù, chăm chỉ.

D. Là người luôn đối xử công bằng.

**Trả lời câu hỏi/ Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 9 (1.0 điểm)** Qua câu chuyện, em rút ra bài học gì cho bản thân?

**Câu 10 (1.0 điểm)** Em có đồng tình với cách cư xử của người nông dân với chiếc bình không? Vì sao?

**II. VIẾT (4.0 điểm)**

Em hãy viết bài văn phân tích đặc điểm một nhân vật văn học mà em có ấn tượng sâu sắc.